

## Đề cương chi tiết môn học

1. Tên môn học: **ĐỒ ÁN NỘI THẤT 2** (*resort, nhà hàng, khách sạn, văn phòng*)

Mã môn học: APID423516

2. Tên Tiếng Anh: **INTERIOR PROJECT No.2**

3. Số tín chỉ: 2 tín chỉ (0/2/4) (0 tín chỉ lý thuyết, 2 tín chỉ thực hành/thí nghiệm)

Phân bố thời gian: 6 tuần (0 tiết lý thuyết + 10 tiết thực hành + 12 tiết tự học/ tuần)

4. Các giảng viên phụ trách môn học:

1/ TS. KTS. Nguyễn Văn Hoan

2/ ThS. KTS. Đặng Thục Trang

3/ ThS. KTS. Bùi Ngọc Hiền

4/ ThS. KTS. Lê Ngọc Linh

5. Điều kiện tham gia học tập môn học

Môn học tiên quyết: Không

Môn học trước: ĐA Thiết kế nội thất 1, Nguyên lý thiết kế kiến trúc Công nghiệp,  
Nguyên lý thiết kế kiến trúc công trình Dân dụng

Môn học song song: Không

6. Mô tả môn học (Course Description)

Trang bị cho sinh viên kiến thức về thiết kế nội thất thể loại công trình công cộng, nhà hàng, khách sạn, văn phòng, vận dụng nguyên lý thiết kế nội thất trong công trình, nắm được các tiêu chuẩn thiết kế nội thất để linh hoạt trong thiết kế các không gian có sự tham gia của nhiều đối tượng sử dụng hơn, chức năng phong phú hơn.

7. Mục tiêu môn học (Course Goals)

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) (Môn học này trang bị cho sinh viên)	Chuẩn đầu ra CTĐT	Trình độ năng lực
G1	Định hình được nhiệm vụ thiết kế, đặc thù đồ án nội thất nhà ở	1.3	3
G2	Sử dụng kiến thức lý thuyết đã học vào công tác nghiên cứu nhiệm vụ thiết kế  Lên ý tưởng về bố cục không gian nội thất, bố cục đồ đạc nội thất, lựa chọn vật liệu và chất liệu trang trí nội thất, màu sắc và ánh sáng nội thất. Ý tưởng bố trí các trang thiết bị tiện nghi phục vụ sinh hoạt và hệ thống kỹ thuật liên quan. Thiết kế các chi tiết cấu tạo trang trí và đồ đạc	2.1  2.4	3  3
G3	Có thái độ làm việc khoa học, khả năng làm việc theo nhóm tổ chức thực hiện và phối hợp thực hiện	3.1	3

	Khả năng sử dụng ngôn ngữ, các công nghệ tin học thiết kế sáng tác tư vấn kiến trúc, giao tiếp trao đổi thông tin.	3.2	2
G4	Quản lý và phát triển Dự án	4.3	3
	Khả năng vận dụng linh hoạt các giải pháp & quy trình thiết kế đưa ra giải pháp tối ưu kiến trúc, công nghệ XD, sử dụng vật liệu và kinh tế cho mục tiêu cần đạt	4.4	3
	Khả năng triển khai các dự án kiến trúc sản phẩm thiết kế ra thực tế thi công xây dựng	4.5	3

## 8. Chuẩn đầu ra của môn học

Chuẩn đầu ra MH		Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)	Chuẩn đầu ra CDIO	Trình độ năng lực
G1	G1.1	Hiểu được nhiệm vụ thiết kế, đặc thù đồ án nội thất nhà ở	1.3.1	3
G2	G2.1	Sử dụng kiến thức lý thuyết đã học vào công tác nghiên cứu nhiệm vụ thiết kế	2.1.2 2.1.5	3
	G2.2	Tư duy xác định và hình thành vấn đề cốt lõi của đồ án, Lên ý tưởng và hoàn thiện thiết kế đồ án nội thất nhà ở	2.4.3	3
G3	G3.1	Có thái độ làm việc khoa học, khả năng làm việc theo nhóm tổ chức thực hiện và phối hợp thực hiện	3.1.2	3
	G3.2	Nâng cao khả năng tư vấn và lập luận thuyết trình phương án kiến trúc, khả năng đàm phán	3.2.5	2
G4	G4.1	Quản lý và phát triển Dự án	4.3.4	3
	G4.2	Khả năng vận dụng linh hoạt các giải pháp & quy trình thiết kế đưa ra giải pháp tối ưu kiến trúc, công nghệ XD, sử dụng vật liệu và kinh tế cho mục tiêu cần đạt	4.4.3 4.4.6	3
	G4.3	Khả năng triển khai các dự án kiến trúc sản phẩm thiết kế ra thực tế thi công xây dựng	4.5.1	3

## 9. Đạo đức khoa học:

Các bài tập ở nhà và đồ án phải được thực hiện từ chính bản thân sinh viên. Nếu bị phát hiện có sao chép thì xử lý các sinh viên có liên quan bằng hình thức đánh giá 0 (không) điểm quá trình và cuối kỳ.

Nếu ở mức độ nghiêm trọng cho nhiều người chép sẽ bị cấm thi cuối kỳ không phân biệt người sử dụng bài chép và người cho chép bài.

## 10. Nội dung chi tiết môn học:

Tuần	Nội dung	Chuẩn đầu ra môn học	Trình độ năng lực	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
1	<b>Giảng đề</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Giới thiệu chung về nội dung Đồ án</li> <li>▪ Mục tiêu, nhiệm vụ thiết kế đồ án nội</li> </ul>	G2.1	3	Thuyết giảng Thảo luận nhóm	Đánh giá qua quan sát

	thất nhà ở ▪ Các tài liệu cần nghiên cứu			Trình chiếu	
2 3 4 5	<b>Đề xuất giải pháp và triển khai ý tưởng thiết kế</b> Đề xuất ý tưởng và giải pháp thiết kế thông qua các bản vẽ triển khai: Tổng mặt bằng, mặt bằng các tầng, mặt đứng, mặt cắt.	G2.1 G3.1 G2.2	3 3 3	+ Thảo luận nhóm + Tham gia giờ thực hành tại họa thất	Đánh giá qua thực hiện triển khai Đồ án
6	<b>Thể hiện Đồ án, Thuyết trình báo cáo Đồ án, chấm điểm kết quả cuối học phần</b>	G1.1 G3.1 G3.2 G4.1 G4.2 G4.3	3 3 2 3 3 3	Thuyết trình, lý luận, đánh giá	Đánh giá qua bài thể hiện và thuyết trình đồ án

### 11. Đánh giá kết quả học tập:

- Thang điểm: 10

- Kế hoạch kiểm tra như sau:

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Chuẩn đầu ra đánh giá	Trình độ năng lực	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Tỉ lệ (%)
<b>Đánh giá giai đoạn: Tác phong nghề nghiệp, Tư duy sáng tạo</b>							<b>30</b>
Tính chuyên cần	Tham gia 60 tiết (5tiết/buổi)= 12 buổi /2TC	Tuần 1-6	G2.1	3	Đánh giá qua thực hiện Dự án học tập (cá nhân/nhó)	Thang điểm: Số buổi đi học/ tổng số buổi x1,5đ	15
Thiết kế nhanh	Đánh giá tư duy xác định hình thành vấn đề	Tuần 1	G2.2	3	Họa cáo	Thang điểm: 0,0-1,5đ	15
<b>Đánh giá kết thúc học phần: Bài tập đồ án kết thúc học phần (Project)</b>							<b>70</b>
Thể hiện Đồ án	- Nội dung & khối lượng thuyết minh, bản vẽ đầy đủ, đúng quy cách, sạch đẹp - Phân tích lập luận+ Ý tưởng sáng tạo - Thuyết trình bảo vệ ý tưởng Đồ án trước GV & chuyên gia	Tuần 6	G1.1 G3.1 G3.2 G4.1 G4.2 G4.3	3 3 2 3 3 3	Đánh giá qua thực hiện Dự án học tập (cá nhân/nhó) trên thước đo khối lượng và năng lực	- Số lượng đầy đủ quy cách: 4 x70% -Phân tích lập luận+ Ý tưởng sáng tạo: 4	28  28

						x70% -Thuyết trình, bảo vệ: 2x70%	14
<b>Tổng điểm 10 =</b>							<b>100</b>

CĐR môn học	Hình thức kiểm tra		
	Chuyên cần	Thiết kế nhanh	Project
G1.1			x
G2.1	x		
G2.2		x	
G3.1			x
G3.2			x
G4.1			x
G4.2			x
G4.3			x

## 12. Tài liệu học tập

- Sách, giáo trình chính:

1. **ThS.Phan Thế Vinh (chủ biên)**, *Giáo trình vật liệu xây dựng*, Nhà xuất bản Xây dựng, 2010
2. **Haimei Zhang et al.**, *Building materials in civil engineering*, Woodhead Publishing, 2011.

- Sách (TLTK) tham khảo:

1. **Phùng Văn Lự và các tác giả**, *Giáo trình vật liệu xây dựng*, Nhà xuất bản Giáo dục, 2000.
2. **Phùng Văn Lự và các tác giả**, *Bài tập vật liệu xây dựng*, Nhà xuất bản Giáo dục, 2000.
3. Tuyển tập tiêu chuẩn xây dựng - tập 8 & 10, Bộ xây dựng, 2004.

## 13. Ngày phê duyệt lần đầu:

## 14. Cấp phê duyệt:

**Trưởng khoa**

**Trưởng BM**

**Nhóm biên soạn**

**PGS.TS. Nguyễn Trung Kiên**

**TS.KTS. Đỗ Xuân Sơn**

**TS.KTS. Nguyễn Văn Hoan**

## 15. Tiến trình cập nhật ĐCCT

<b>Lần 1:</b> Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 1: ngày tháng năm	<người cập nhật ký và ghi rõ họ tên)
--	--------------------------------------

	Tổ trưởng Bộ môn:
--	-------------------